

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

NGUYỄN THỊ HOÀI TÂM

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI
KHÍ HẬU CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Chuyên ngành : Quản lý giáo dục

Mã số : 60.14.01.14

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Đà Nẵng - Năm 2015

Công trình được hoàn thành tại

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. TRẦN VĂN HIẾU

Phản biện 1 PGS.TS. PHÙNG ĐÌNH MÃN

Phản biện 2: PGS.TS. LÊ QUANG SƠN

Luận văn đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Quản lý giáo dục họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 31 tháng 1 năm 2015

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin – Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Hiện nay, cùng với sự phát triển của xã hội loài người đã xuất hiện ngày càng nhiều vấn đề toàn cầu với tính chất nguy hiểm ngày một nghiêm trọng. Có những vấn đề đã có từ rất lâu và cũng có những vấn đề mới xuất hiện trong vài thập kỷ gần đây. Trong đó vấn đề đang trở nên nhức nhối và đáng báo động nhất hiện nay là vấn đề biến đổi khí hậu toàn cầu.

Sự biến đổi khí hậu toàn cầu đang có xu hướng ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội loài người trên Trái Đất như: Hiệu ứng nhà kính làm cho nhiệt độ của Trái Đất tăng lên, hạn hán, lở đất...thường xuyên xảy ra mà nguyên nhân sâu xa do hoạt động vô ý thức của con người. Ở nước ta quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đang diễn ra mạnh mẽ, đòi hỏi phải có một lực lượng lao động có trí tuệ cao, có kỹ năng thực hành, có phẩm chất đạo đức để thích ứng với những thay đổi của đất nước trong khu vực và trên thế giới. Chính vì vậy chúng ta phải phát triển nhanh hơn, mạnh hơn, hiệu quả hơn trong lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo để đào tạo ra những con người có năng lực và phẩm chất - thích ứng với tình hình mới của đất nước và trên thế giới.

Các môn học có thể đưa nội dung để giáo dục về BDKH như: môn Sinh học, Hóa học, Vật lý, Mĩ thuật, Công nghệ, Địa lí... Trong đó môn Địa lí là môn học có nhiều nội dung để giáo dục về BDKH. Với mục tiêu của chương trình nhằm cung cấp cho HS những kiến thức phổ thông, cơ bản, cần thiết về các thành phần cấu tạo của Trái Đất, các hiện tượng, sự vật địa lí và tác động qua lại giữa chúng; một số quy luật phát triển của môi trường tự nhiên trên Trái Đất; dân cư và các hoạt động của con người trên Trái Đất; mối quan hệ giữa dân cư, hoạt động sản xuất và môi trường; sự cần thiết phải khai thác hợp lý tài nguyên thiên nhiên và

bảo vệ môi trường nhằm phát triển bền vững; vận dụng tri thức địa lí để giải thích các hiện tượng, sự vật địa lí và bước đầu tham gia giải quyết những vấn đề của cuộc sống phù hợp với khả năng của học sinh.

Trong thực tiễn giảng dạy hiện nay, việc quản lý hoạt động giáo dục biến đổi khí hậu còn nhiều bất cập hầu hết được thể hiện ở mức độ liên hệ. Thực tiễn này đang là mối quan tâm, lo lắng của các nhà quản lý giáo dục, quản lý như thế nào? Cần có những biện pháp gì để khắc phục những tồn tại trên.

Xuất phát từ các lý do nêu trên, Tôi chọn đề tài: ***“Biện pháp quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh các trường THCS quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng”*** để nghiên cứu với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục biến đổi khí hậu trong dạy học ở các trường THCS tại thành phố Đà Nẵng nói chung và tại quận Hải Châu nói riêng.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, đề xuất các biện pháp quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh các trường THCS quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh các trường THCS.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh các trường THCS quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng.

4. Giả thuyết khoa học

Giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh các trường THCS đóng một vai trò hết sức quan trọng, giúp học sinh lĩnh hội những kiến thức cơ bản, nhằm hình thành cho các em thái độ và hành vi ứng phó

với sự biến đổi khí hậu. Tuy nhiên hiện nay, việc tổ chức và quản lý hoạt động này ở các trường THCS quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng còn nhiều hạn chế. Nếu xác lập và thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý một cách khoa học, phù hợp với thực tiễn của nhà trường thì chất lượng và hiệu quả giáo dục biến đổi khí hậu ở các trường THCS Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng có thể được nâng cao.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh ở trường THCS

5.2. Khảo sát, đánh giá thực trạng công tác quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh ở các trường THCS quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

5.3. Đề xuất các biện pháp quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh ở các trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

6. Phương pháp nghiên cứu

6.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý thuyết

Sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, phân loại tài liệu nhằm xây dựng cơ sở lý luận của đề tài

6.2. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Sử dụng các phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi; phương pháp tổng kết kinh nghiệm; phương pháp phỏng vấn nhằm khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý giáo dục biến đổi khí hậu ở các trường THCS quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

6.3. Phương pháp thống kê toán học

Sử dụng phương pháp toán thống kê để xử lý các kết quả điều tra, khảo sát.

7. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài tiến hành nghiên cứu tại các trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng: THCS Trưng Vương, THCS Kim Đồng, THCS Tây Sơn, THCS Lý Thường Kiệt, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Sào Nam, THCS Nguyễn Huệ, THCS Lê Thánh Tôn, THCS Lê Hồng Phong. Khảo sát về quản lý giáo dục biến đổi khí hậu trong môn Địa Lý cho học sinh THCS quận Hải Châu trong giai đoạn 2010 – 2014.

8. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

8.1. Ý nghĩa khoa học

Đề tài nhằm hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý giáo dục biến đổi khí hậu ở trường THCS, đưa ra một cái nhìn khái quát về thực trạng công tác quản lý giáo dục biến đổi khí hậu.

8.2. Ý nghĩa thực tiễn

Đề xuất các biện pháp quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh các trường THCS trong địa bàn quận Hải Châu, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở trường THCS.

9. Cấu trúc của luận văn: Luận văn được cấu trúc gồm 3 phần

- **Phần thứ nhất:** Mở đầu

- **Phần thứ hai:** Nội dung nghiên cứu, gồm 3 chương: **Chương 1:** Cơ sở lý luận của quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh ở trường THCS. **Chương 2:** Thực trạng quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh ở các trường THCS quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. **Chương 3:** Các biện pháp quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh ở các trường THCS quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- **Phần thứ ba:** Kết luận và khuyến nghị. Danh mục tài liệu tham khảo. Phụ lục.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

1.1. TỔNG QUAN VỀ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1.1.1. Tình hình của biến đổi khí hậu toàn cầu

1.1.2. Tác động của biến đổi khí hậu ở Việt Nam đối với tự nhiên và các hoạt động của con người

1.1.3. Tác động của biến đổi khí hậu tại thành phố Đà Nẵng

1.2. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1.2.1. Quản lý

Theo quan điểm của Trần Kiểm: “ Quản lý là những tác động của chủ thể quản lý trong việc huy động, phát huy, kết hợp, sử dụng, điều chỉnh, điều phối các nguồn lực (Nhân lực, vật lực, tài lực) trong và ngoài tổ chức (chủ yếu là nội lực) một cách tối ưu nhằm đạt mục đích của tổ chức với hiệu quả cao nhất”.

1.2.2. Quản lý giáo dục

Theo Trần Kiểm: Khái niệm “ quản lý giáo dục” có nhiều cấp độ, ít nhất có hai cấp độ chủ yếu đó là cấp độ vĩ mô và cấp độ vi mô.

Đối với cấp độ vĩ mô: Quản lý giáo dục được hiểu là những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật) của chủ thể quản lý đến tất cả các mắt xích của hệ thống (từ cao đến thấp đến các cơ sở giáo dục là nhà trường) nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu phát triển giáo dục, đào tạo thế hệ trẻ mà xã hội đặt ra cho ngành giáo dục.

Đối với cấp độ vi mô: Quản lý giáo dục được hiểu là hệ thống những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống hợp quy luật) của chủ thể quản lý đến tất cả các giáo viên,

công nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu giáo dục của nhà trường.

1.2.3. Quản lý nhà trường

Theo tác giả Phạm Minh Hạc có viết: “Quản lý nhà trường là thể hiện đường lối giáo dục của Đảng trong phạm vi trách nhiệm của mình, tức là đưa nhà trường vận hành theo nguyên lý giáo dục để tiến tới mục tiêu giáo dục, mục tiêu đào tạo đối với ngành giáo dục, với thế hệ trẻ và với từng học sinh” .

1.2.4. Biến đổi khí hậu

BĐKH là sự thay đổi của khí hậu mà nguyên nhân trực tiếp hay gián tiếp bởi hoạt động của con người làm thay đổi thành phần của khí quyển toàn cầu và tác động thêm vào sự biến động khí hậu tự nhiên trong các thời gian có thể so sánh được. Nói một cách khác, BĐKH là sự biến đổi trạng thái của khí hậu so với trung bình hoặc dao động của khí hậu duy trì trong một thời gian dài, thường là vài thập kỷ hoặc hàng trăm năm và lâu hơn.

1.2.5. Giáo dục biến đổi khí hậu

Giáo dục biến đổi khí hậu là một trong những nội dung của giáo dục vì sự phát triển bền vững, giúp người học hiểu và biết được những tác động của hiện tượng nóng lên toàn cầu, đồng thời khuyến khích thay đổi hành vi để ứng phó với BĐKH.

1.2.6. Quản lý giáo dục biến đổi khí hậu trong nhà trường

Nhà trường là một tổ chức chuyên nghiệp, có đội ngũ các nhà sư phạm được đào tạo cơ bản, đảm bảo thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục theo quy định chặt chẽ, với cơ sở vật chất được trang bị ngày càng tốt hơn. Mối quan hệ trường học - gia đình - cộng đồng là nền tảng vững chắc thúc đẩy sự tiến bộ của giáo dục BĐKH hướng

tới sự phát triển bền vững.

1.3. LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1.3.1. Mục tiêu giáo dục biến đổi khí hậu

- Nâng cao nhận thức, khả năng ứng phó với BĐKH cho cán bộ quản lí, GV và HS cấp THCS trong từng giai đoạn cụ thể. Trang bị kiến thức, kĩ năng, hành vi cho cán bộ quản lí, GV và HS cấp THCS để ứng phó với BĐKH.

1.3.2. Nội dung giáo dục biến đổi khí hậu

- Nội dung giáo dục BĐKH phải được tiến hành liên tục từ bậc tiểu học đến trung học, đại học và sau đại học. BĐKH là một vấn đề toàn cầu và không ổn định, do đó cần phải có kế hoạch cập nhật, chỉnh sửa chương trình dạy học phù hợp với từng giai đoạn của BĐKH thì mới có thể mang lại tính hiệu quả trong giảm thiểu tác động do BĐKH gây ra.

1.3.3. Phương pháp giáo dục biến đổi khí hậu

Trong trường hợp cần tích hợp nhiều nội dung có liên quan với nhau vào cùng một môn học, trước hết ta cần làm rõ mối quan hệ giữa các nội dung này và nên lựa chọn các nội dung thể hiện rõ nhất, có cơ sở khoa học và có ý nghĩa nhất để tích hợp vào nội dung môn học. Điều này giúp ta tránh được sự dàn trải, đưa quá nhiều nội dung vào môn học làm quá tải quá trình học tập của HS.

1.3.4. Hình thức tổ chức giáo dục biến đổi khí hậu

Tích hợp thông qua các môn học như Địa Lý, Vật Lý, Sinh Học, Mỹ Thuật,...thông qua các bài học trên lớp. Trong trường hợp này GV thực hiện các phương thức tích hợp, lồng ghép vào các môn học, thông qua hoạt động giáo dục NGLL như: tham quan, ngoại khóa, tổ chức các nhóm ngoại khóa chuyên đề, các bài học dự án, nghiên cứu một

đề tài phù hợp với HS. Ngoài ra còn thông qua các chủ điểm hằng tháng theo hoạt động NGLL.

1.3.5. Học sinh THCS

- Học sinh THCS là lực lượng chủ lực trong việc thực hiện và duy trì các hoạt động tuyên truyền về ứng phó với BĐKH trong và ngoài nhà trường. Đồng thời, những kiến thức và kỹ năng về ứng phó với BĐKH mà các em tiếp thu được từ nhà trường sẽ dần hình thành trong tư duy, hành động của các em để ứng phó với BĐKH trong tương lai.

1.3.6. Đội ngũ giáo viên và các lực lượng tham gia giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh

Đội ngũ giáo viên và các lực lượng tham gia giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh như: Tổng phụ trách đội, Bí thư chi đoàn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên giảng dạy các bộ môn Địa Lý, Sinh Học, Mĩ Thuật,... phải lựa chọn những giải pháp phù hợp với tình hình cụ thể về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và dân cư của từng địa phương.

1.3.7. Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh

Việc kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục biến đổi khí hậu có hệ thống và thường xuyên cung cấp kịp thời những thông tin cần thiết giúp giáo viên tự điều chỉnh hoạt động dạy học của giáo viên. Kiểm tra để có được thông tin về mức độ đạt được mục tiêu giáo dục ứng phó với BĐKH ở HS, trên cơ sở đó có thể đánh giá một cách khách quan kết quả HS đạt được trong lĩnh vực giáo dục này cả về kiến thức, kỹ năng, thái độ và hành vi của HS.

1.3.8. Điều kiện hỗ trợ cho giáo dục biến đổi khí hậu

- Hỗ trợ cho các hoạt động ngoại khóa như đồ vui, vẽ tranh cổ động....tùy thuộc vào nội dung và điều kiện cơ sở vật chất và kinh phí

mà giáo viên lựa chọn hình thức ngoại khóa cho phù hợp. Chuẩn bị đầy đủ cho các phương tiện của trò chơi, phần thưởng,... Kêu gọi tài trợ từ phụ huynh, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để dự trù kinh phí cho các hoạt động ngoại khóa.

1.4. QUẢN LÝ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1.4.1. Quản lý mục tiêu giáo dục biến đổi khí hậu

Kiến thức: Biết được những biểu hiện, nguyên nhân, hậu quả của BĐKH; Biết được một số giải pháp và cách ứng phó, thích ứng với BĐKH. **Kĩ năng:** Xác định được những biểu hiện và hậu quả của BĐKH ở địa phương. **Thái độ:** Chia sẻ với mọi người không may gặp những tai họa do BĐKH gây ra. Tuyên truyền để mọi người thấy được sự nguy hiểm của BĐKH .

1.4.2. Quản lý việc xây dựng và thực hiện nội dung giáo dục biến đổi khí hậu

Các môn học có thể đưa nội dung về giáo dục về BĐKH như: môn Sinh học, Hóa học, Vật lý, Mĩ thuật, Công nghệ, Địa lí, Hoạt động ngoài giờ lên lớp... Căn cứ vào vị trí và mục tiêu của môn học, có thể thấy môn Địa lí trong trường phổ thông có nhiều khả năng giáo dục BĐKH.

1.4.3. Quản lý phương pháp giáo dục biến đổi khí hậu

- Các phương pháp giáo dục BĐKH như: Phương pháp trực quan; Phương pháp thực địa; Phương pháp hình thành biểu tượng địa lí; Phương pháp hình thành kĩ năng xác lập mối quan hệ nhân quả; Sử dụng nhiều trò chơi, hoạt động mang tính tương tác để tạo không khí học tập tích cực.

1.4.4. Quản lý hình thức tổ chức hoạt động giáo dục biến đổi khí hậu

Trong thực tiễn dạy học có nhiều hình thức tổ chức dạy học, chúng khác nhau chủ yếu tùy theo mối quan hệ giữa việc giáo dục BDKH có tính chất tập thể, và có tính chất cá nhân, tùy theo mức độ hoạt động độc lập của học sinh, tùy theo phương thức lãnh đạo của giáo viên, cũng như tùy theo địa điểm và thời gian học tập.

1.4.5. Quản lý hoạt động giáo dục của giáo viên

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ các mục tiêu, kế hoạch đào tạo và nội dung chương trình giảng dạy giáo dục BDKH theo đúng tiến độ thời gian quy định, thực hiện công tác, mục tiêu dạy học của giáo viên.

1.4.6. Quản lý hoạt động giáo dục của học sinh

* Các hoạt động tự bảo vệ mình (Một số kỹ năng phòng chống thiên tai)

a. Hình thành ý thức thường trực phòng chống thiên tai

b. Kỹ năng bơi lội giúp học sinh tự cứu mình khi mưa lũ

hoặc khi gặp nguy hiểm sông nước

c. Kỹ năng phòng chống điện giật khi mưa lũ

d. Kỹ năng phòng chống dịch bệnh trong và sau thiên tai, mưa

lũ

* Các hoạt động tham gia bảo vệ cơ sở vật chất trường học

* Tham gia các phong trào hoạt động thích ứng với BDKH của cộng đồng và địa phương

1.4.7. Quản lý sự phối hợp các lực lượng tham gia giáo dục biến đổi khí hậu

- Thông qua việc tích hợp kiến thức về BDKH vào nội dung môn học trong tiết học chính khóa hoặc ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao nhận thức, hình thành thái độ, hành vi ứng xử, rèn luyện kỹ năng và hành động cụ thể để ứng phó với BDKH.

1.4.8. Quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục biến đổi khí hậu

Kiểm tra đánh giá là một bộ phận hợp thành, không thể thiếu được trong quá trình giáo dục ở tất cả các môn học nói chung và giáo dục BDKH nói riêng. Trên cơ sở đó đề ra những biện pháp phù hợp, giúp học sinh học tập tiến bộ.

1.4.9. Quản lý các điều kiện hỗ trợ giáo dục biến đổi khí hậu

Cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học là phương tiện lao động sư phạm của giáo viên và phương tiện học tập của học sinh, là một trong những thành tố quan trọng góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học trong trường phổ thông.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

BDKH nhằm nâng cao nhận thức, cải thiện hành vi và hình thành kỹ năng ứng phó với BDKH của học sinh, giáo viên và phụ huynh. Giáo dục BDKH là sự phát triển bền vững giúp người học hiểu biết được những tác động của sự nóng lên toàn cầu, đồng thời khuyến khích thay đổi hành vi để ứng phó với BDKH. Quản lý giáo dục BDKH là yếu tố quan trọng được phát triển dựa trên giáo dục bảo vệ môi trường, bao hàm giảm thiểu rủi ro thiên tai, song hành với giáo dục kỹ năng sống, giáo dục trong hoàn cảnh khẩn cấp và tuân thủ theo nguyên tắc của giáo dục cho mọi người và học tập suốt đời. Giáo dục cho học sinh ý thức đạo đức công dân trong việc hợp tác, giúp đỡ cộng đồng cùng ứng phó với những thiên tai do BDKH gây ra nhằm nâng cao chất lượng dạy học các bộ môn có liên quan đến giáo dục BDKH đặc biệt là môn Địa lý ở trường THCS cần phải nghiên cứu về thực trạng giáo dục đào tạo.

CHƯƠNG 2**THỰC TRẠNG QUẢN LÝ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ QUẬN
HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG****2.1. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ
HỘI VÀ GIÁO DỤC QUẬN HẢI CHÂU ĐÀ NẴNG****2.1.1. Vị trí địa lý****2.1.2. Tình hình kinh tế - xã hội****2.1.3. Giáo dục cấp trung học cơ sở quận Hải Châu**

a. Quy mô, chất lượng giáo dục cấp THCS quận Hải Châu

b. Các nguồn lực phục vụ cho hoạt động giáo dục cấp THCS

2.2. KHÁI QUÁT VỀ QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU**2.2.1. Mục tiêu nghiên cứu****2.2.2. Nội dung nghiên cứu****2.2.3. Phương pháp nghiên cứu****2.2.4. Kế hoạch tổ chức khảo sát**

a. Cơ mẫu, đối tượng người khảo sát

b. Thời gian và địa bàn khảo sát

c. Các giai đoạn tiến hành khảo sát

**2.3. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CHO
HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ QUẬN HẢI CHÂU THÀNH
PHỐ ĐÀ NẴNG****2.3.1. Thực trạng về nhận thức giáo dục BDKH**

BĐKH đang đe dọa nghiêm trọng đến lợi ích sống còn của con người trên khắp hành tinh và làm cho Trái Đất chúng ta ngày càng trở nên mỏng manh, dễ bị tổn thương và ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững trong tương lai. Cần chú trọng giáo dục, tuyên truyền cho nhân dân các địa phương tinh thần tích cực, chủ động đối phó với

những thách thức do BĐKH gây ra theo phương châm tại chỗ, dựa vào sức mình là chính.

2.3.2. Thực trạng về thực hiện mục tiêu dạy học, kiến thức, kỹ năng, thái độ của việc giáo dục ứng phó với BĐKH

a. Mục tiêu: Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu của các cơ quan chuyên môn. Giảm dần thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra.

b. Kiến thức: Biết được một số nguyên nhân gây BĐKH. Biết được hậu quả của BĐKH : lũ lụt, hạn hán, nắng nóng ; sạt lở đất ở miền núi, xói lở bờ sông/biển ; băng tan, nước biển dâng...

c. Kỹ năng: Xác định được những biểu hiện và hậu quả của BĐKH ở địa phương. Có kỹ năng phòng tránh và thích ứng với BĐKH.

d. Thái độ: Chia sẻ với mọi người không may gặp những tai họa do BĐKH gây ra. Tuyên truyền để mọi người thấy được sự nguy hiểm của BĐKH .

2.3.3. Thực trạng thực hiện nội dung giáo dục BĐKH thông qua dạy học môn Địa Lý

Nội dung chương trình dạy học giáo dục BĐKH môn Địa Lý ở cấp THCS hiện nay được các trường tổ chức thực hiện tốt, bám sát mục tiêu của môn học; giáo viên có kế hoạch giảng dạy theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT. Chương trình giảng dạy đã có sự chú trọng các nội dung tích hợp giáo dục BĐKH.

2.3.4. Thực trạng về đội ngũ giáo viên dạy môn Địa Lý ở các trường THCS quận Hải Châu

Đội ngũ giáo viên dạy môn Địa Lý ở các trường THCS quận Hải Châu đa số có tuổi đời còn trẻ, năng động, có ý thức trong việc

ngiên cứu, tự học để nâng cao trình độ cho bản thân, biết vận dụng PPDH hiện đại vào trong dạy học của bộ môn, sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất vào trong công tác giảng dạy của mình... Tuy nhiên, vẫn còn một số thầy cô giáo lớn tuổi, chưa thực sự thích nghi với việc đổi mới PPDH.

2.3.5. Thực trạng về giáo dục BDKH thông qua môn Địa Lý ở các trường THCS quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Việc tổ chức dạy học môn Địa Lý tại các trường THCS đã được ngành giáo dục quận Hải Châu quan tâm đầu tư, đội ngũ giáo viên ngày càng được chuẩn hoá về trình độ và đáp ứng khả năng tổ chức hoạt động dạy học môn Địa Lý ở tất cả các trường THCS. Cơ sở vật chất, giáo trình, tài liệu dạy học ngày càng được đầu tư và trang bị tốt để phục vụ cho hoạt động dạy bộ môn.

2.3.6. Thực trạng về tình hình học tập của học sinh

- *Ý thức, thái độ của học sinh:* Đa số học sinh có thái độ học tập tốt, rất thích thú với môn học, đặc biệt là các buổi ngoại khóa...

- *Nề nếp kỷ cương học tập:* Các em có nhận thức tốt hơn về môn học, về môi trường sống cũng như rèn luyện những kỹ năng thực hành để áp dụng cho cuộc sống hằng ngày.

2.4. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ QUẬN HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.4.1. Thực trạng quản lý giáo dục biến đổi khí hậu trong môn Địa Lý

a. Thực trạng quản lý việc tích hợp các nội dung giáo dục ứng phó với BDKH trong môn Địa lí: Về nguyên tắc tích hợp giáo dục ứng phó với BDKH trong môn Địa lí giáo viên thực hiện tốt nhưng vấn đề liên hệ thực tế của giáo viên trong giảng dạy còn hạn

chế, nhiều giáo viên sợ mất nhiều thời gian nên không chú trọng nhiều đến phân liên hệ với thực tiễn địa phương.

b. Thực trạng quản lý hình thức tổ chức dạy học tích hợp nội dung giáo dục ứng phó với BĐKH trong môn Địa lí: Công tác quản lý hình thức tổ chức dạy học tích hợp nội dung giáo dục ứng phó với BĐKH trong môn Địa lí của Hiệu trưởng các trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu hiện nay thực hiện thiếu đồng đều, chưa chú trọng vào các tiêu chí đánh giá tổ chức các hoạt động như: tham quan, ngoại khóa,...

c. Thực trạng quản lý sử dụng phương pháp dạy học tích hợp nội dung giáo dục ứng phó với BĐKH trong môn Địa lí: Qua điều tra chúng ta thấy giáo viên chủ yếu sử dụng tốt nhất là phương pháp trực quan chiếm 90% ý kiến cho là sử dụng tốt và phương pháp hình thành biểu tượng địa lý chiếm 60% ý kiến cho là sử dụng tốt.

d. Thực trạng quản lý sinh hoạt tổ chuyên môn về nội dung giáo dục BĐKH: Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn sinh hoạt theo đúng kế hoạch mức độ thực hiện, kiểm tra việc xây dựng nội dung chương trình lồng ghép giáo dục BĐKH vào bộ môn được đánh giá tốt đạt 92.4%.

2.4.2. Thực trạng quản lý hoạt động học tập của học sinh đối với giáo dục BĐKH

a. Thực trạng quản lý hoạt động học trên lớp của học sinh: Nhiều ý kiến của CBQL, giáo viên cho rằng tình hình học tập của học sinh đối với giáo dục BĐKH hiện nay của học sinh ở các trường THCS quận Hải Châu chưa thực sự tốt, chỉ đạt ở mức độ khá; nhiều học sinh chưa hứng thú với môn học nên quá trình học tập trên lớp của học sinh chưa có sự phối hợp với giáo viên.

b. Xây dựng động cơ, thái độ học tập của học sinh đối với giáo dục

BĐKH: Quản lý việc học tập của học sinh ở trên lớp thông qua giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm lớp chiếm 80.5% đánh giá tốt và 19.5% đánh giá khá. Như vậy cần nâng cao hơn nữa công tác quản lý việc xây dựng động cơ, thái độ học tập cho học sinh về giáo dục BĐKH.

c. Thực trạng quản lý hoạt động ngoại khóa đối với giáo dục

BĐKH: Trong thực tế hiện nay ở trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu chương trình dạy học giáo dục BĐKH chưa thực sự được quan tâm đúng mức; công tác tổ chức các hoạt động học tập ngoại khóa gắn liền với giáo dục BĐKH còn thụ động vào chương trình dạy học.

2.4.4. Thực trạng về quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục biến đổi khí hậu

- Qua điều tra khảo sát và tìm hiểu cho thấy có 20 giáo viên cho rằng việc quản lý công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh về kiến thức, kỹ năng, thái độ hành vi là rất tốt. Tuy nhiên vẫn còn 9 giáo viên cho rằng việc quản lý của hiệu trưởng trong vấn đề thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả về kiến thức, kỹ năng, thái độ hành vi của học sinh là trung bình chiếm tỉ lệ 31,1%.

2.4.5. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ giáo dục BĐKH

a. Thực trạng quản lý việc thực hiện chế độ chính sách với

giáo viên: Việc quản lý môi trường dạy học tốt hơn, an toàn hơn sẽ cho giúp giáo viên và những lực lượng quan tâm đến nhà trường an tâm cống hiến hết mình cho công tác giáo dục là việc làm cần thiết để xây dựng nhà trường. Tăng chế độ lương, thưởng, nghỉ phép... cho giáo viên.

b. Thực trạng về môi trường sư phạm tích cực: Do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, các trò chơi trực tuyến (games online) đã tác động không nhỏ đến quá trình giáo dục học sinh của các nhà trường.

c. Về quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học giáo dục BDKH: Trên thực tế vẫn còn không ít trường khó khăn trong việc đầu tư trang thiết bị, dẫn đến TBDH của bộ môn thiếu đồng bộ, lạc hậu, nhiều nhất là những trường có số học sinh ít, kinh phí từ nguồn ngân sách không nhiều. Đây cũng là một khó khăn lớn cho công tác quản lý cơ sở vật chất, TBDH nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới PPDH hiện nay.

d. Quản lý việc sử dụng thiết bị dạy học giáo dục BDKH

Nhìn chung việc phối hợp với tổ nhóm chuyên môn để làm đồ dùng dạy học của giáo viên hiện nay rất ít, đa số giáo viên chỉ thực hiện cá nhân để tham gia dự thi theo kế hoạch hàng năm của Phòng giáo dục, nhưng đối với việc làm đồ dùng dạy học tự làm để giảng dạy cho giáo dục BDKH số lượng rất ít.

2.5. ĐÁNH GIÁ CHUNG

2.5.1. Ưu điểm: Hiệu trưởng các trường đã nhận thức đúng về ý nghĩa tầm quan trọng của nội dung quản lý giáo dục BDKH trong trường THCS và đồng thời nhận thức được: giáo dục BDKH là tiền đề để tổ chức các hoạt động ngoại khóa khác. Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh nhà trường, có nội dung hành động thiết thực góp phần động viên tinh thần cho cán bộ và GV và chăm lo giáo dục thể hệ trẻ.

2.5.2. Nhược điểm

- Giáo dục về BDKH thông qua các môn học trong tiết học chính khóa hoặc ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa chưa được thống nhất giữa các trường trong quận Hải Châu. Nội dung của

giáo dục ứng phó BDKH chưa đảm bảo tính liên thông giữa các cấp học.

2.5.3. Thời cơ

- Đa số giáo viên giảng dạy giáo dục BDKH được đào tạo chính quy trong các trường Đại học, Cao đẳng, có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần thái độ học hỏi kinh nghiệm, tinh thần cầu tiến.

2.5.4. Thách thức

- Đa số giáo viên ở các trường có tuổi đời còn khá trẻ, kinh nghiệm trong giảng dạy chưa nhiều nên cũng ít nhiều ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh. Học sinh, PHHS chưa thực sự quan tâm đến môn học. Thời gian nhà trường dành cho hoạt động ngoại khóa của học sinh còn ít, việc giáo dục toàn diện cho học sinh còn chưa được quan tâm đúng mức. Công tác chỉ đạo của tổ chuyên môn một số trường trong việc đổi mới phương pháp dạy học tích cực còn chậm.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Qua kết quả điều tra và phân tích, đánh giá các khía cạnh của thực trạng quản lý giáo dục BDKH ở các trường THCS quận Hải Châu, ta có thể thấy phần lớn Hiệu trưởng các trường đã có nhận thức đúng đắn và thấy được sự cần thiết của việc quản lý giáo dục BDKH. Trong thực tế chỉ đạo đã có bước chuyển biến quan trọng như xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá. Trước những thuận lợi và khó khăn hiện nay cần phải lựa chọn và xây dựng những biện pháp phù hợp, cụ thể, phải sát với tình hình thực tiễn và các điều kiện thực tế hiện nay của giáo dục THCS của quận Hải Châu.

CHƯƠNG 3**CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ QUẬN
HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG****3.1. NGUYÊN TẮC ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP**

3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính tuân thủ pháp luật

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và toàn diện

3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

**3.2. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC BIẾN ĐỔI KHÍ
HẬU CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THCS QUẬN HẢI
CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

3.2.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh về vai trò, ý nghĩa của giáo dục biến đổi khí hậu

- Nâng cao nhận thức cho giáo viên và học sinh về vai trò, ý nghĩa của giáo dục biến đổi khí hậu bằng các hình thức đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu về phổ biến kinh nghiệm về ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3.2.2. Xây dựng chương trình tích hợp và lồng ghép nội dung giáo dục biến đổi khí hậu vào trong các môn học

- Triển khai giáo dục biến đổi khí hậu qua một số môn học và các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo giáo viên dạy dạy các môn cùng quán triệt về mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, cách tiếp cận và phương pháp giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh. Tăng cường năng lực, kỹ năng, hình thành thái độ, hành vi của cán bộ quản lý, GV, HS cấp THCS về BĐKH và ứng phó với BĐKH trên toàn cầu, khu vực và trong nước.

3.2.3. Tăng cường tổ chức giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

- Kết hợp với Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp, tổng phụ trách đội tổ chức các hoạt động văn hóa, tuyên truyền về giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh thông qua các hoạt động phong trào, giúp học sinh hiểu được những kiến thức cơ bản về BĐKH, những tác động của BĐKH đến cuộc sống.

3.2.4. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên trong công tác giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh

- Xây dựng đội ngũ GV giảng dạy giáo dục BĐKH có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, từng bước trên chuẩn, có lòng yêu nghề, lòng nhân ái, lương tâm nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm trong việc đào tạo thế hệ trẻ, làm việc khoa học có kỷ luật. Rèn luyện khả năng sư phạm, khả năng lôi cuốn học sinh, biết truyền thụ kiến thức bộ môn và kỹ năng sống cho HS, có ý thức và thường xuyên phấn đấu trở thành người GV giỏi toàn diện.

3.2.5. Tăng cường phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường đối với giáo dục biến đổi khí hậu

- Liên kết, phối hợp giáo dục của gia đình, nhà trường và xã hội nhằm thực hiện những nội dung giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh. Theo dõi đánh giá kết quả quá trình giáo dục học sinh trong nhà trường và địa phương nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả giáo dục.

3.2.6. Tổ chức các điều kiện hỗ trợ cho giáo dục biến đổi khí hậu

- Phát huy nội lực của lực lượng GV, HS, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong nhà trường để tạo ra tài lực, vật lực giáo dục

nói chung và đồ dùng dạy học về giáo dục biến đổi khí hậu nói riêng.

- Phần đầu đến năm 2020 các trường THCS trong toàn quận được trang bị cơ bản đủ về cơ sở vật chất, 50% số trường đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, 100% các trường có phòng học bộ môn, có đủ phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại để thực hiện giáo dục BDKH một cách tốt nhất, đáp ứng được các yêu cầu của chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa giáo dục.

3.3. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BIỆN PHÁP

3.4. KHẢO NGHIỆM TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN PHÁP ĐỀ XUẤT

- Những biện pháp quản lý giáo dục BDKH cho HS các trường THCS quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng được đa số CBQL ngành giáo dục tham gia trung cầu ý kiến cho rằng cần thiết và khả thi. Việc thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp trên sẽ tạo ra sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý giáo dục BDKH.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

Quản lý hoạt động giáo dục biến đổi khí hậu có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong bồi dưỡng cho học sinh tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước thông qua việc ứng xử thích hợp với tự nhiên và tôn trọng các thành quả kinh tế, văn hoá của dân tộc cũng như của nhân loại. Trong sáu biện pháp nêu trên, trong mỗi biện pháp đều có mục tiêu, nội dung và cách thức, phương pháp thực hiện cụ thể nếu được vận dụng một cách linh hoạt, thì khả năng triển khai đến các trường THCS trong thời gian tới sẽ đạt kết quả đúng theo kế hoạch, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Trong thực tiễn giảng dạy hiện nay, việc quản lý hoạt động giáo dục biến đổi khí hậu đang được Đảng và nhà nước quan tâm xem đó là nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường nhằm giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Thực tiễn giáo dục THCS quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng cho thấy thực trạng đội ngũ CBQL ở các trường THCS trong những năm qua đã đáp ứng được yêu cầu cơ bản trong công tác quản lý giáo dục. Tuy nhiên, đứng trước yêu cầu phát triển của đất nước trong thời kỳ đổi mới, đặc biệt trong giai đoạn 2014-2020 thì vấn đề quản lý giáo dục nói chung, quản lý giáo dục BDKH ở các trường THCS nói riêng cần phải xây dựng các phương pháp phù hợp nhằm tiếp cận và sử dụng thông tin về BDKH là một trong những chiến lược quan trọng để ứng phó với BDKH.

Luận văn đã đề xuất 6 biện pháp giáo dục BDKH ở các trường THCS quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng. Các biện pháp đưa ra bước đầu lấy ý kiến của những người liên quan, với đa số ý kiến cho rằng cần thiết và khả thi. Mỗi biện pháp đã nêu trong luận văn đều có một vị trí, chức năng khác nhau, song chúng có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau, hỗ trợ cho nhau. Để các biện pháp đó được thực thi và có hiệu quả, cần có sự chỉ đạo của cấp trên, sự phối hợp đồng bộ của các cấp, các ngành và bản thân CBQL ở các trường THCS trên địa bàn quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng phải tiếp tục học tập, nghiên cứu bổ sung kinh nghiệm ngày càng phong phú và hiệu quả hơn để góp phần đưa sự nghiệp giáo dục của thành phố Đà Nẵng nói chung và các trường THCS quận Hải Châu nói riêng ngày

càng phát triển cao hơn, ngang tầm với sự nghiệp đổi mới.

2. KHUYẾN NGHỊ

Để biện pháp quản lý giáo dục biến đổi khí hậu cho học sinh các trường THCS đạt hiệu quả cao, góp phần đưa phong trào giáo dục quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng ngày càng nâng cao hơn nữa, đáp ứng được yêu cầu về mục tiêu giáo dục mà Đảng và Nhà nước đặt ra, tôi có một số kiến nghị như sau:

2.1. Đối với Bộ GD&ĐT

- Bộ Giáo dục và Đào tạo có kế hoạch tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, nhất là giáo viên tham gia giảng dạy các bộ môn có áp dụng kỹ năng thực hành, hoạt động ngoại khóa, dã ngoại... để giúp giáo viên tiếp cận kiến thức - kỹ năng mới và áp dụng kịp thời trong quá trình giảng dạy.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo cần tham mưu Chính phủ chỉ đạo các bộ ngành có liên quan, ban hành chế độ chính sách về tài chính, quỹ đất, cơ sở vật chất cho nhà trường để các trường đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia cũng như tăng lương để giáo viên an tâm công tác.

2.2. Đối với UBND quận Hải Châu

- Tăng cường đầu tư kinh phí để đảm bảo các trường có đầy đủ các phòng học, phòng bộ môn...theo quy định

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng quản lý cho CBQL các trường THCS trên địa bàn quận.

- Tổ chức cho CBQL tham quan, học tập công tác quản lý của CBQL giỏi, tiêu biểu trong nước và nước ngoài.

2.3. Đối với Phòng GD&ĐT quận Hải Châu

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn để giáo viên có điều kiện trao đổi, giao lưu để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND quận tạo điều kiện về thời gian và tài chính để cán bộ, giáo viên được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

- Hằng năm, có chế độ khen thưởng đối với CBQL có nhiều thành tích xuất sắc trong năm học.

2.4. Đối với Hiệu trưởng các trường THCS

- Nhận thức rõ trách nhiệm, vai trò và nhiệm vụ cấp trên giao. Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ, nhận thức, trau dồi phẩm chất đạo đức người thầy đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

- Tích cực tham mưu với các cấp chính quyền, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Khuyến khích giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi các cấp để góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường.